

PHỤ LỤC SỐ 1

VỀ GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ, ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN BẮM CÁC TRỤC GIAO THÔNG CHÍNH, KHU THƯƠNG MẠI, KHU DU LỊCH, KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Quyết định số: 3033 /2007/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: 1000 đồng/m²

SỐ TT	TÊN ĐƯỜNG, KHU DÂN CƯ	MỨC GIÁ
I	ĐƯỜNG ĐỘI CÁN (Từ đảo tròn Thái Nguyên đến đường Bến tượng qua quảng trường thành phố)	
1	Toàn tuyến	18.000
II	ĐƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ (Từ Đảo tròn trung tâm đến đường sắt Hà Thái)	
1	Từ đảo tròn trung tâm đến ngã tư Minh Cầu	17.000
2	Từ ngã tư Minh Cầu đến đảo tròn Đồng Quang	16.500
3	Từ đảo tròn Đồng Quang đến đường sắt Hà Thái	14.000
	Trục phụ	
1	Rẽ vào cạnh điện lực Thái Nguyên:	
1.1	- Từ đường Hoàng Văn Thụ vào 100m,	5.500
1.2	- Qua 100m đến 200m.	4.500
2	Ngõ số 2: rẽ theo khách sạn Thái Nguyên gặp đường Phủ	7.500

	Liễn (cạnh Sở Công Nghiệp)	
3	Rẽ ngõ 60: Cạnh nhà trẻ 19/5 gặp ngõ số 2 cạnh Sở Công nghiệp	7.000
4	Ngõ 62: Rẽ cạnh UBND phường Hoàng Văn Thụ gặp đường Phủ Liễn	6.000
5	Các đường trong khu dân cư Phủ Liễn II thuộc tổ 22	5.500
6	Ngõ rẽ vào đến trạm T12 (cạnh đường sắt Hà Thái)	2.500
7	Rẽ vào cạnh Sở Giao thông vận tải gặp đường ga Thái Nguyên (đường chợ tạm Quang Trung)	5.000
III	ĐƯỜNG LƯƠNG NGỌC QUYÊN (Từ ngã ba Mỏ Bạch đến ngã 3 Bắc Nam gặp đường Bắc Nam)	
1	Ngã ba Mỏ Bạch đến giáp đất Văn phòng C.ty Cổ phần Phát triển mại Thái Nguyên (C.Ty thương nghiệp II cũ)	13.000
2	Từ đất Văn phòng C.ty Cổ phần Phát triển mại Thái Nguyên đến giáp đất Bến xe Thái Nguyên.	10.500
3	Từ Bến xe Thái Nguyên đến công chính Bệnh viện Đa khoa trung ương Thái Nguyên	14.000
4	Hết công chính Bệnh Viện Đa khoa trung ương Thái	11.000

	Nguyên đến rẽ Tinh đội (ngõ 464)	
5	Từ đường rẽ tinh đội (ngõ 464) đến gặp đường Thống Nhất (Ngã 3 Bắc Nam)	9.000
TRỤC PHỤ		
1	Rẽ vào khu dân cư Mỏ Bạch	
1.1	- Ngõ 53: rẽ vào KDC Xây lắp nội thương cũ đến hết đất thư viện Đại học sư phạm	3.000
1.2	- Ngõ số 105: Từ trục chính rẽ cạnh khách sạn Phong lan gặp đường qua cổng Trung tâm GDTX tỉnh Thái Nguyên	5.500
1.3	- Ngõ 185: rẽ vào Sở Giáo dục và đào tạo đến cổng Trung tâm GDTX;	5.500
1.4	- Ngõ 231: Rẽ đến cổng Ngân hàng đầu tư phát triển tỉnh	5.500
1.5	- Đoạn nối 3 ngõ trên (105; 185;231) qua cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Thái Nguyên	5.000
2	Rẽ ngõ 60: vào 100m đầu	4.000
3	Rẽ các ngõ : 78; 166; 140; 110;	
3.1	- Trục chính vào 150m	5.000
3.2	- Qua 150m đến 250m, có đường rộng $\geq 4,5m$	3.500
4	Ngõ 92: (Vào khu dân cư quy hoạch phường Quang	4.000

	Trung), vào 100m	
5	Ngõ 220: rẽ vào khu dân cư Ngân hàng tỉnh cũ	
5.1	- Trục chính vào 100m	4.000
5.2	- Qua 100m đến hết khu dân cư	3.000
6	Ngõ 309: Rẽ vào cổng Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
6.1	- Từ đường Lương Ngọc Quyến đến cổng Sở Nông nghiệp và PTNT	4.000
6.2	- Từ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tiếp theo 2 phía gặp đường Chu Văn An	2.500
7	Ngõ 274: Rẽ đến gặp ngõ 108 từ Bến xe vào trường Thống Nhất	4.000
8	Ngõ 357 đến gặp đường Chu Văn An (đối diện Bến xe)	2.500
9	Ngõ 108: Rẽ cạnh chợ Đồng Quang và Bến xe Thái Nguyên	
9.1	- Từ trục chính vào đến hết đất bến xe	6.000
9.2	- Từ giáp đất bến xe đến ngã 3 rẽ cổng trường tiểu học Thống Nhất	3.500
9.3	- Từ cổng trường tiểu học Thống Nhất qua 150m	2.500

10	Rẽ vào đến cổng trường cấp III Lương Ngọc Quyến vòng ra đường Hoàng Văn Thụ (Cạnh Công an phường Hoàng Văn Thụ)	
10.1	- Trục chính vào đến rẽ cổng trường PTTH Lương Ngọc Quyến	7.000
10.2	- Từ rẽ cổng trường PTTH Lương Ngọc Quyến vòng ra đường Hoàng Văn Thụ (cạnh công an phường Hoàng Văn Thụ)	6.000
11	Ngõ 310: Rẽ đối diện Cty CP Dược và Vật tư Y tế, vào 50m	5.000
12	Ngõ 481: Rẽ theo hàng rào Bệnh viện đa khoa TW gặp đường Nguyễn Huệ	3.500
13	Ngõ 464: Rẽ vào Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	
13.1	- Từ trục chính đến Ngã ba thứ 2	4.000
13.2	- Từ ngã ba thứ 2 đến Cổng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	3.500
13.3	-Trục ngang nối từ ngõ 464 của ngã ba thứ nhất đến trường cấp I Đồng Quang	3.000
13.4	-Từ ngã 3 thứ 2 đến gặp đường rẽ vào Cty khai thác thủy lợi	2.500

14	Ngõ: 488: rẽ đến cổng trường cấp I Đồng Quang	
	- Từ đường Lương Ngọc Quyến đến cổng trường cấp I Đồng Quang	3.000
15	Các ngõ 499, 513, 531; (vào khu dân cư số 8 Phường Phan Đình Phùng thuộc phường Phan Đình Phùng)	3.000
15.1	- Từ đường Lương Ngọc Quyến đến đường quy hoạch khu dân cư số 8	3.000
15.2	- Các ô trong khu dân cư số 8 đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng	2.500
16	Ngõ 562: Rẽ vào Công ty TNHH một thành viên khai thác thủy lợi Thái Nguyên.	
16.1	-Trục chính đến hết đất Cty CP tư vấn thủy lợi TN	3.000
16.2	Từ Giáp đất Công ty CP tư vấn thủy lợi gập trục phụ rẽ từ ngõ 464	2.500
16.3	Đoạn nối từ ngõ 562 với ngõ 488	2.500
17	Ngõ 566: Rẽ vào Cty TNHH một thành viên khai thác thủy lợi TN	
17.1	- Từ trục chính đến hết đất Cty cổ phần tư vấn XD cơ sở hạ tầng	3.000

17.2	- Từ giáp đất Cty cổ phần tư vấn XD cơ sở hạ tầng đến gặp ngõ 464	2.500
17.3	- Đường ngang nối từ ngõ 566 với ngõ 596	2.500
18	Ngõ 596:	
18.1	- Từ đường Lương Ngọc Quyến vào 200m	3.500
18.2	- Vào KDC số 1 Đồng Quang: vào 200m	3.500
18.3	- Các đường khác trong KDC quy hoạch số 1 phường Đồng Quang	3.000
19	Từ đường Lương Ngọc Quyến rẽ nhà khách Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh vào 100m	3.000
20	Các trục đường khu dân cư quy hoạch số 3,4 phường Đồng Quang (trừ đoạn đường Phan Đình Phùng kéo dài).	
20.1	- Đường rộng $\geq 14,5m$ (đã XD xong Cơ sở hạ tầng)	4.000
20.2	- Đường rộng $\geq 9m$ và $\leq 14,5m$ (đã XD xong Cơ sở hạ tầng)	3.500
21	Từ đường Lương Ngọc Quyến rẽ đến cổng nhà hàng Hải Yến	2.500
22	Ngõ 723: Rẽ cạnh Hạt kiểm lâm thành phố – vào 150m	3.500

23	Ngõ 735 : vào 150m	3.500
24	Các ngõ khác chưa kể trên trục đường Lương Ngọc Quyến (từ trục chính vào 100m đầu), có đường rộng \geq 3,5m	2.500
IV	ĐƯỜNG BẾN TƯỢNG (Từ đê Sông Cầu qua cổng Cục Thuế gặp đường Cách mạng tháng 8)	
1	Từ Đê sông Cầu đến giáp đất chợ Thái	6.000
2	Từ đất chợ Thái đến gặp đường Nha Trang	12.000
3	Từ đường Nha Trang đến ngã 4 gặp đường Phùng Chí Kiên	10.000
4	Ngã 4 đường Phùng Chí Kiên đến ngã 6 gặp đường Phan Đình Phùng	8.000
5	Ngã 6 đường Phan Đình Phùng - đường Cách mạng Tháng Tám (rẽ Trung tâm Y tế thành phố Thái Nguyên)	6.000
	Trục phụ	
1	Rẽ Xí nghiệp Kinh doanh tổng hợp cũ	
1.1	- Từ đường Bến tượng vào 100m	3.000
1.2	- Qua 100m đến 250m	2.500

2	Rẽ theo hàng rào chợ Thái về 2 phía, vào 100m	3.500
3	Phố Quyết Tiến (Toàn tuyến - Rẽ cạnh UBND Phường Trung Vương)	7.000
4	Ngõ 29: Rẽ vào khu dân cư đến hết hàng rào Cục thuế cũ	4.000
5	Rẽ vào nhà thờ	
5.1	- Từ đường Bến Tượng vào 150m	4.000
5.2	- Qua 150m đi 2 phía đến 300m	3.000
6	Ngõ 101,112,129: Rẽ chân dốc nhà thờ	
6.1	- Từ đường Bến Tượng vào 100m	4.000
6.2	- Qua 100m đến 200m	3.000
7	Đường khu dân cư QH tổ 36 cũ P.Trung Vương (2 đường)	3.500
8	Rẽ khu dân cư lô 2 Tỉnh uỷ đến gặp đường bao quanh Tỉnh Uỷ	3.500
9	Rẽ (phố 19/8) đến gặp đường Nguyễn Du	3.500
10	Rẽ vào tổ 16 phường Túc Duyên (Giáp cầu Bóng tối), vào 100m	1.500
V	ĐƯỜNG BẮC KẠN	

(Ngã ba Mỏ bạch đến đảo tròn trung tâm Thành phố)		
1	Ngã ba Mỏ bạch giáp đất Toà án tỉnh	9.000
2	Từ đất Tòa án tỉnh đến giáp đất Công ty CP đầu tư xây dựng Thái Nguyên (C.ty xây lắp điện cũ)	10.000
3	Từ đất Công ty CP đầu tư xây dựng Thái Nguyên đến đảo tròn trung tâm (đài tưởng niệm)	13.000
Trục phụ		
1	Ngõ 678: rẽ vào khu dân cư đối diện cổng phụ Bảo tàng (cạnh đội CS bảo vệ tỉnh) gặp đường Phủ Liễn	
1.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 100m	4.000
1.2	- Qua 100m - Gặp đường Phủ Liễn	3.500
2	Đường rẽ vào khu dân cư đồi Két nước (cũ) đường \geq 3,5m	4.500
3	Ngõ 568: Đường rẽ vào làng đối diện Cầu Gia bầy (tổ 16)	
3.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 150m	4.500
3.2	- Qua 150m đến 300m (2 phía)	3.500
4	Ngõ 432: Rẽ vào khu dân cư cạnh Cty CP đầu tư và XD Thái Nguyên (vào 100m)	3.500

5	Ngõ 366: Đường rẽ theo hàng rào Toà án tỉnh	
5.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 50m	4.000
5.2	- Qua 50m đến 100m	2.500
6	Ngõ 332: Đường rẽ chân đồi cạnh trường Chính trị tỉnh	
6.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 100m	3.500
6.2	- Qua 100m đến 250m	2.500
7	Ngõ 238: Đường rẽ khu dân cư cạnh trường Bưu điện	
7.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 100m	4.000
7.2	Qua 100m đến hết đất khu dân cư	3.000
8	Ngõ 1: Đường rẽ khu tập thể Sở xây dựng (Rẽ theo hàng rào công ty vận tải số 10) gặp đường goòng cũ	3.500
8.1	- Từ đường Bắc Kạn đến đường rẽ gặp đường goòng (cũ)	3.000
9	Ngõ 236/1: Đường rẽ khu dân cư Kho bạc và Xây lắp Nội thương 4	
9.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 100m	5.000
9.2	- Qua 100m vào khu dân cư đến 250m	4.000
9.3	- Các đoạn còn lại trong KDC có đường rộng $\geq 2,5m$	3.500
10	Ngõ 997/1: Đường rẽ vào khu dân cư Chi nhánh điện	

	thành phố	
10.1	- Từ đường Bắc Kạn vào 100m	3.500
10.2	- Qua 100m vào khu dân cư quy hoạch đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
11	Ngõ 290: từ đường Bắc Kạn vào 200m đầu.	2.500
12	Ngõ 364: Từ đường Bắc Kạn vào 150m	2.500
VI	ĐƯỜNG NGUYỄN DU (Từ đường Đội cấn qua sân vận động gặp đường Cách mạng tháng 8)	
1	Từ đường Đội cấn đến đường Nha Trang	12.000
2	Từ đường Nha trang đến gặp đường Cách mạng tháng 8	10.000
VII	ĐƯỜNG NHA TRANG (Nối đường Cách mạng Tháng tám đến gặp đường Bến tượng qua công trụ sở UBND tỉnh.)	
1	Toàn tuyến	12.000
VIII	ĐƯỜNG HÙNG VƯƠNG (Từ Quảng trường 20/8 đến gặp đường Bến tượng)	
1	Toàn tuyến	12.000
	Trục phụ	

1	Các ngõ: 6; 8;12 và 40: về bên sân vận động Thái Nguyên có đường rộng $\geq 3,5m$ vào 200m đầu	3.500
IX	ĐƯỜNG PHỦ LIỄN (Từ Đảo tròn trung tâm đến HTX Bắc Hà)	
1	Đảo tròn Thái Nguyên đến ngã tư rẽ quán cây xanh	8.000
2	Từ ngã 4 rẽ quán cây xanh đến ngã ba gặp đường Minh Cầu kéo dài	7.000
3	Đoạn từ ngã ba Minh Cầu kéo dài đến hết đất HTX Bắc Hà	5.500
	Trục phụ	
1	Ngõ 174: Ngã ba cạnh HTX Bắc Hà - Gặp đường quy hoạch khu dân cư Mỏ Bạch (Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh TN).	
1.1	- Ngã ba cạnh HTX Bắc Hà đến hết đất trường Tiểu học Đội Cán	4.000
1.2	- Từ hết đất trường Tiểu học Đội Cán đến ngã ba vào nhà văn hoá tổ 25 phường Hoàng Văn Thụ	3.500
1.3	- Từ ngã ba vào nhà văn hoá tổ 25 đến gặp đường QH khu dân cư Mỏ Bạch (TTGDTX)	3.000

2	Ngõ 54a: Ngã tư rẽ quán cây xanh đến hết đất trường THCS Nguyễn Du	3.000
3	Giáp đất trường THCS Nguyễn Du đến ngã ba rẽ nhà Văn hoá tổ 25	2.500
4	Ngõ 54B: Ngã tư rẽ vào quán Cây xanh 200m	
4.1	- Ngã tư rẽ quán cây xanh vào 200m	3.500
4.2	- Qua 200m theo các đoạn có đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
X	ĐƯỜNG MINH CẦU (Nối đường Phan Đình Phùng - đường Phủ Liễn)	
1	Từ đường Phan Đình Phùng đến gặp đường Hoàng Văn Thụ	9.000
2	Từ đường Hoàng Văn thụ đến gặp đường Phủ Liễn	9.000
	Trục phụ	
1	Ngõ 01: Rẽ theo hàng rào Công ty Lương thực vào 100m	4.000
2	Ngõ 02 và 04: rẽ hàng rào chợ Minh Cầu vào khu dân cư sau chợ Minh Cầu , đường đã xây dựng cơ sở hạ tầng	4.500
3	Ngõ 62: Rẽ chân đồi pháo vào sân kho HTX Quyết tâm	
3.1	- Từ đường Minh Cầu vào 100m	3.500
3.2	- Qua 100m đến hết đất sân kho	2.500

4	Ngõ 92: Rẽ đến trạm xá Công an tỉnh (theo đường cũ)	3.500
5	Ngõ 100: vào trạm xá Công an tỉnh (theo đường mới) vào 100m	4.000
6	Ngõ 146 : vào Trung tâm giáo dục trẻ em thiệt thòi	
6.1	- Từ đường Minh Cầu vào 200m	3.000
6.2	- Qua 200m đến gặp đường Nguyễn Huệ	2.000
7	Ngõ 153: Rẽ khu dân cư đối diện xí nghiệp Bia Thái Nguyên	
7.1	- Từ đường Minh Cầu vào 50m	4.000
7.2	- Trục còn lại trong khu dân cư quy hoạch có đường rộng $\geq 9m$	3.000
8	Ngõ 160+206: rẽ Giáp xí nghiệp May Thái Nguyên, vào khu dân cư đối diện Khách Sạn Thái Hà, vào 150m	2.500
9	Các đường trục phụ còn lại trong khu quy hoạch dân cư đường $\geq 9m$, vào 150m	2.500
XI	ĐƯỜNG NGUYỄN HUỆ (Nối đường Hoàng Văn Thụ - đường Phan Đình Phùng cạnh nhà xác Bệnh viện Đa Khoa trung ương Thái Nguyên)	

1	Từ đường Hoàng Văn Thụ đến hết đất Bệnh viện Đa khoa	5.000
2	Từ giáp đất bệnh viện Đa khoa đến gặp đường Phan Đình Phùng	3.500
Trục phụ		
1	Các đường khu dân cư quy hoạch A1,A2 có đường rộng $\geq 9m$	
1.1	- Khu dân cư lô 2 + lô3	4.500
1.2	- Khu dân cư lô 4 + lô5	3.500
1.3	- Khu dân cư lô 6 + lô7	3.000
2	Các trục rẽ còn lại trên tuyến	
2.1	- Đường rộng $\geq 4,5m$	2.500
2.2	- Đường rộng $\geq 3,5m$ nhưng $\leq 4,5m$	2.000
XII	ĐƯỜNG CHU VẮN AN (Nối đường Hoàng Văn Thụ - Đoàn Ca múa Dân gian)	
1	Từ đường Hoàng Văn Thụ đến Ngã ba ngõ 21 sang trường cấp III Lương Ngọc Quyến	5.000
2	Ngã ba ngõ 21 đến cổng Đoàn Ca múa Dân gian	3.500

3	Đoàn ca múa dân gian đến hết khu dân cư Sở NN & PTNT	3.000
Trục phụ		
1	Ngõ số 3 rẽ vào khu dân cư tổ 31 vào hết đường (Đường bê tông $\geq 3m$)	3.500
2	Rẽ vào khu dân cư trại dưỡng lão (cũ)	2.500
3	Ngõ số 21 đến cổng trường cấp III Lương Ngọc Quyến	3.500
4	Ngõ 39 vào làng Giáo viên Lương Ngọc Quyến	3.000
5	Rẽ sang rập ngoài trời (cũ) cạnh Cty Nước sạch Nông thôn	3.000
6	Rẽ theo hàng rào trường Đội Cán gập trục phụ đường Phủ Liễn	3.500
7	Rẽ theo hàng rào đoàn Ca múa dân gian Việt Bắc gập trục phụ đường Phủ Liễn từ nhà văn hoá tổ 25 P.Hoàng Văn Thụ	2.500
XIII	ĐƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG (Đường Phùng Chí Kiên đến gập đường sắt Hà Thái)	
1	Từ đường Phùng Chí Kiên đến gập Lương Ngọc Quyến	8.000

2	Từ đường Lương Ngọc Quyến vào 150m (đoạn kéo dài đường Phan Đình Phùng)	7.000
Trục phụ		
1	Đường rẽ khu dân cư số 1 phường Trung Vương gặp đường bao quanh Tỉnh uỷ	3.000
2	Rẽ vào khu dân cư phường Túc Duyên - đường Phan Đình Phùng	
2.1	- Đoạn trục phụ vuông góc với đường Phan Đình Phùng	3.500
2.2	- Các trục phụ còn lại trong khu quy hoạch có đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
3	Rẽ theo hàng rào Tỉnh uỷ gặp cổng cũ (đường Bao quanh Tỉnh uỷ)	3.500
4	Lối rẽ đối diện cổng Tỉnh uỷ mới vào tổ 13 phường Túc Duyên	
4.1	- Từ đường Phan Đình Phùng vào 200m	2.000
4.2	- Qua 200m đến 500m, có đường rộng $\geq 2,5m$	1.200
5	Rẽ vào tổ 14,15 Túc Duyên	
5.1	- Từ đường Phan Đình Phùng vào 100m	2.500
5.2	- Qua 100m đến 250m	2.000

6	Rẽ vào trường Dân lập Nguyễn Trãi	
6.1	- Từ đường Phan Đình Phùng vào 100m	2.500
6.2	- Sau 100m đến 250m	2.000
7	Rẽ đối diện đường Minh Cầu gặp đường phố Xương Rông	
8	Rẽ sau Công ty thức ăn gia súc gặp đường phố Xương Rông	2.500
9	Rẽ khu dân cư Hồng Hà	
9.1	- Đường trong khu quy hoạch dân cư lô 2 + lô3	3.500
9.2	- Đường quy hoạch còn lại và các đường có đường rộng $\geq 4,5m$	3.000
XIV	ĐƯỜNG XƯƠNG RÔNG (Nối đường Cách mạng tháng tám với đường Phan Đình Phùng qua cổng trường THCS Nha Trang)	
1	Từ đường cách mạng tháng tám đến hết đất trường THCS Nha Trang	4.000
2	Từ giáp đất trường THCS Nha Trang đến gặp đường Phan Đình Phùng	3.500
	Trục phụ	

1	Rẽ khu dân cư tập thể ngân hàng, vào 100m	2.500
2	Rẽ vào chùa Ông, vào 100m	2.500
3	Rẽ theo hàng rào cạnh trường THCS Nha Trang, vào 100m	2.500
4	Từ trạm biến áp Việt Xô ra gặp đường Minh Cầu	2.500
5	Từ trạm biến áp Việt xô ra đập hồ Xương Rồng, vào 150m	2.500
6	Rẽ các ngõ còn lại có đường $\geq 3m$ bê tông hoặc nhựa, vào 100m	2.000
XV	ĐƯỜNG BẾN OÁNH (Từ đường Bến Tượng đến cầu treo Bến Oánh)	
1	Từ đường Bến tượng đến ngã 3 phố Cột cờ	12.000
2	Từ ngã 3 phố cột cờ đến rẽ Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch Thái Nguyên	10.000
3	Từ rẽ Công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch Thái Nguyên đến rẽ bến phà Soi	7.500
4	Từ rẽ bến phà Soi đến cống xiphông qua đường	4.000
5	Từ cống xiphông đến cầu treo Bến Oánh	3.500
	Trục phụ	

1	Ngõ 315: Rẽ khu dân cư C.Ty CP Thương mại tổng hợp TN	5.000
2	Rẽ theo đường phố Cột cờ đến gặp đường Phùng Chí Kiên	6.000
3	Ngõ 230: Rẽ khu dân cư Đài Phát thanh truyền hình tỉnh	
3.1	-Trục chính vào hết đất truyền hình	3.500
3.2	- Qua đất truyền hình đến hết khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$	3.000
4	Ngõ 224: Rẽ công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch Thái Nguyên	
	-Trục chính đến cổng công ty TNHH một thành viên kinh doanh nước sạch Thái Nguyên	4.000
5	Ngõ 222: Rẽ khu dân cư HTX ánh hoà	3.000
6	Rẽ xóm phà Soi đến đê Sông Cầu	
6.1	-Trục chính vào đến khu dân cư Tái định cư kè Sông Cầu	2.500
6.2	- Đoạn còn lại đến gặp đường Thanh niên (đến bờ đê Sông cầu) Các đường ngang trong khu quy hoạch định cư	2.000

7	Đường rẽ vào tổ 4,5,6 Túc Duyên	
7.1	- Vào 100m, đường rộng $\geq 3m$	2.000
7.2	- Qua 100m đến 250m có đường rộng $\geq 2m$	1.500
8	Rẽ tổ 1,2,3 P. Túc Duyên	
8.1	- Vào 100m, đường rộng $\geq 3,5m$	1.500
8.2	- Qua 100m đến 250m	1.200
9	Các ngõ 185,165,201, 190 đoạn rẽ vào đèn cột cờ, đường bê tông hoặc dải nhựa vào 150m	
9.1	- Đường rộng $\geq 3,5m$	3.500
9.2	- Đường rộng $\geq 2,5m$ nhưng $< 3,5m$	3.000
XVI	ĐƯỜNG BAO QUANH TỈNH ỦY (Nối từ đường Hùng Vương đến đường Phùng Chí Kiên)	
1	Từ đường Hùng Vương đến chân dốc Tỉnh uỷ (Cổng cũ)	4.000
2	Từ chân dốc (cổng cũ) Tỉnh uỷ hết đất Tỉnh uỷ	3.000
3	Giáp đất Tỉnh uỷ gặp đường Phùng Chí Kiên	3.500
	Trục phụ	
1	Chân dốc Tỉnh uỷ (cổng cũ) gặp đường Phan Đình Phùng	3.500

2	Đường nối cạnh Đảng uỷ khối dân chính Đảng gặp đ- ường Phan đình Phùng	3.000
3	Các đường rẽ từ trục chính vào 200m có đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
XVII	ĐƯỜNG PHÙNG CHÍ KIÊN (Từ đường Hùng Vương gặp đường Phan Đình Phùng)	
1	Từ đường Hùng Vương đến ngã ba phố Cột cờ	8.000
2	Từ ngã 3 phố Cột cờ đến gặp đường Phan Đình Phùng	5.000
	Trục phụ	
1	Các trục phụ từ đường Hùng Vương đến ngã ba phố Cột Cờ gồm các ngõ 24,42,66,01 có đường rộng $\geq 3m$ vào 100m	3.000
2	Trục phụ từ ngã ba phố cột cờ đến gặp đường Phan Đình Phùng (ngõ 120,160,182,200)	
2.1	- Từ đường Phùng Chí Kiên vào 100m	2.500
3.2	- Qua 100m đến 250m	2.000
3	Trục từ chùa Đồng Mỗ đi khu dân cư số 6 có đường \geq 3,5m	

3.1	- Phụng Chí Kiên vào 100m	2.000
3.2	- Qua 100m đến 250m	1.500
4	Trục rẽ vào tổ 7+8 Túc Duyên vào 100m	
4.1	- Phụng Chí Kiên vào 100m	2.000
4.2	- Qua 100m đến 200m tiếp theo	1.500
XVIII	ĐƯỜNG TỨC DUYÊN Đường Phan Đình Phùng đi Huống qua trước trụ sở UBND phường Túc Duyên	
1	Từ đường Phan Đình Phùng đến lối rẽ công trường THCS và Tiểu học Túc Duyên	3.500
1	Từ lối rẽ công trường THCS và Tiểu học Túc Duyên đến hết đất khu quy hoạch dân cư số 7 Túc Duyên	3.000
2	Từ giáp đất khu quy hoạch dân cư số 7 Túc Duyên đến lối rẽ ra bến đò đi Huống Trung	2.500
3	Từ lối rẽ ra bến đò đi Huống Trung đến cầu treo Huống	1.300
	Trục phụ	
1	Rẽ đến công trường THCS và Tiểu học Túc Duyên	2.500
XIX	ĐƯỜNG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (Từ đảo tròn trung tâm đến đảo tròn Gang Thép)	

1	Từ Đảo tròn trung tâm đến Chi nhánh điện thành phố	14.000
2	Từ Chi nhánh điện thành phố đến gặp đường Phan Đình Phùng	12.000
3	Từ đường Phan Đình Phùng đến công Ban chỉ huy quân sự thành phố	10.000
4	Từ công BCH quân sự thành phố đến cầu Xương rồng	9.000
5	Từ Cầu Xương rồng đến ngã ba Gia Sàng	8.000
6	Từ ngã ba Gia Sàng đến ngã ba rẽ dốc Chọi trâu	6.500
7	Từ Ngã ba rẽ dốc Chọi trâu đến ngã tư rẽ đường Đồng Tiến và khu tập thể Cán A	6.000
8	Từ Ngã tư rẽ đường Đồng Tiến và khu tập thể cán A đến cầu Loàng	5.000
9	Từ Cầu Loàng đến đường sắt rẽ vào kho ba mái (cũ)	4.500
10	Từ đường sắt rẽ vào kho ba mái (cũ) đến đường sắt đi Kép	4.500
11	Từ đường sắt đi Kép đến đảo tròn gang thép	6.500
Trục phụ		
1	Ngõ 2: Rẽ theo hàng rào Sở Thương mại và du lịch đến chân đồi Kôkê	

1.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào đến 100m	3.500
1.2	- Qua 100m đến 200m về 2 phía	3.000
2	Rẽ phố Đầm Xanh, theo hàng rào Bưu điện Tỉnh đến gặp đường Minh Cầu.	
2.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 150m	3.500
2.2	- Đoạn còn lại đến gặp đường Minh Cầu	2.500
2.3	- Các nhánh rẽ trên trục phụ có đường rộng $\geq 3,5$ m bê tông hoặc nhựa vào 150m	2.000
3	Ngõ 38: rẽ đối diện Công an Tỉnh	2.500
3.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	3.000
3.2	- Qua 100m đến 250m	2.500
4	Ngõ 70: vào 150m	2.500
5	Ngõ 90: đối diện đường Nguyễn Du, vào 150m	2.500
6	Rẽ cạnh tập thể Công an thành phố cũ, vào 100m	2.500
7	Rẽ trung tâm Y tế thành phố vào 150m	3.500
8	Ngõ 224: Rẽ khu dân cư cạnh Thành đội; Ngõ 201: Rẽ trường Tiểu học Nha trang; Ngõ 242: Rẽ khu dân cư viện Kiểm sát TP cũ; Ngõ 248: Rẽ Ban kiến thiết Sở Thương mại Du lịch	

	Ngõ 235: Rẽ cạnh Trung tâm bồi dưỡng chính trị TPTN; Ngõ 300: Rẽ khu dân cư Công ty Môi trường đô thị.	
8.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	3.000
8.2	- Qua 100m đến 200m	2.500
9	Rẽ vào công ty Xây dựng số 2 ra đến cầu sắt giáp P.Túc Duyên	
9.1	- Trục chính vào ngã ba rẽ Đoàn Nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên	3.000
9.2	- Từ ngã ba rẽ đoàn nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên đến cổng công ty xây dựng số 2	2.000
9.3	- Từ cổng Công ty xây dựng số 2 ra đến cầu sắt giáp đất phường Túc Duyên	1.500
10	Ngõ 428: Rẽ vào đèn Xương rồng	
10.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào đến ngã 3 cổng đèn	3.000
11.2	- Từ ngã 3 cổng đèn đến hết khu dân cư quy hoạch có đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
11	Ngõ rẽ đối diện ngã ba Bắc Nam(ngã ba Gia Sàng)	
11.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	2.500

11.2	- Qua 100 đến 250m	2.000
12	Ngõ 479: Rẽ vào xóm xưởng Đậu cũ Phường Gia sàng	
12.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào đến ngã ba	2.500
12.2	- Từ ngã ba + 200m về 2 phía	2.000
13	Ngõ 536	
13.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	2.000
13.2	- Từ qua 100m đến 300m	1.500
14	Ngõ 728: Rẽ khu lò vôi (Giáp chợ Gia sàng)	
14.1	- Trục chính vào 100m	2.500
14.2	- Qua 100m đến 250m	1.500
15	Ngõ 557: Khu dân cư số 1 phường Gia Sàng	
15.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	2.500
15.2	- Từ qua qua 100m đến 250m	2.000
15.2	- Các đường khác trong khu dân cư đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng	
	+ Đường rộng $\geq 9m$	1.500
	+ Đường rộng $\geq 3,5m$ nhưng $< 9m$	1.200
16	Ngõ 604: Rẽ vào tiểu đoàn 3 lữ 210 (Dốc chọi trâu)	
16.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500

16.2	- Qua 100m đến ngã ba rẽ trường Trung học cơ sở Gia Sàng	1.200
16.3	- Ngã ba rẽ trường Trung học cơ sở Gia Sàng đến gặp đường Thanh niên Xung phong	800
17	Ngõ 728: Rẽ vào trường Trung học cơ sở Gia Sàng	
17.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500
17.2	- Qua 100m đến gặp trục phụ rẽ từ ngõ 606 (đốc Chọi Trâu)	1.200
18	Ngõ 781: Rẽ vào đường Đông Tiên và khu tập thể cán A	
18.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500
18.2	- Qua 100m đến 300m,	1.000
18.3	- Đoạn còn lại vào Trại bầu và các trục ngang trong khu tập thể cán A có đường rộng $\geq 5m$	800
19	Ngõ: Rẽ Công ty cổ phần bê tông Lưu Xá	
19.1	Từ đường Cách mạng tháng tám đến cổng Công ty cổ phần Bê tông	1.500
19.2	Từ cổng Công ty cổ phần Bê tông đến hết khu dân cư	800
20	Rẽ vào nhà văn hóa tổ 4 Phường Gia Sàng	
20.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500

20.2	- Từ qua 100m đến 300m	1.000
21	Rẽ theo đường Cam giá đi Cầu BADA	
21.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 200m	1.200
21.2	- Qua 200m đến cổng nhà máy tấm lợp Amiăng	800
22.3	- Từ cổng nhà máy tấm lợp Amiăng đến gặp đường Lư Nhân Trú (UBND phường Cam Giá cũ)	700
22	Đoạn đường CMT8 cũ (qua dốc nguy hiểm) gặp đường CMT8 mới	
22.1	- Từ đường rẽ vào Công ty cổ phần bê tông đến đường sắt vào công ty gang thép Thái Nguyên.	2.000
22.2	- Từ đường sắt vào công ty gang thép đến chân dốc bể dầu (gặp đường Cách mạng tháng tám mới)	1.500
23	Ngõ 933 rẽ vào tổ nhân dân số 1, vào 100m	1.000
24	Ngõ 950 vào nhà văn hoá tổ 1 phường Phú xá:	
24.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.000
24.2	- Qua 100m đến 250m	800
25	Ngõ 837: Rẽ khu dân cư công ty cổ phần bê tông	
25.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.000
25.2	- Qua 100m đến 250m	800

26	Ngõ 997: Rẽ vào tổ nhân dân số 7 vào 100m	1.000
27	Ngõ 71: Rẽ vào tổ nhân dân số 2 vào 100m	800
28	Ngõ 108: Rẽ vào khu tập thể Đường Sắt	
28.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 150m	800
28.2	- Qua 150m đến khu tập thể đường sắt	700
28.3	- Từ cuối khu tập thể đường sắt qua UBND phường Phú Xá đến gặp đường Phú Xá	1.200
29	Ngõ 236/1: Đối diện trạm cân công ty gang thép	
29.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.000
29.3	- Qua 100m đến gặp đường sắt đi kếp	700
30	Rẽ đến cổng Văn phòng Công ty Gang thép	2.500
31	Rẽ vào xóm cửa hàng rau cũ (qua đường Phố Hương)	
31.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	2.000
31.2	- Qua 100m đến 300m	1.500
32	Rẽ sau Liên đoàn địa chất đến gặp đường Phố Hương	2.500
33	Rẽ từ đường Cách mạng tháng 8 đến cổng phụ chợ Dốc Hanh (ngõ vào NVH tổ 11 – Trung thành) vào hết đường	2.500
34	Ngõ 210 đến gặp đường Phố Hương	
34.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	2.000

34.2	- Qua 100m đến gặp đường Phố Hương	1.500
35	Ngõ rẽ phòng khám số 3 cũ	
35.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500
35.2	- Qua 100m gặp sân vận động	1.000
36	Ngõ rẽ cạnh Liên đoàn địa chất Đông bắc đến hết đường	1.500
37	Ngõ rẽ cạnh kiốt xăng đến sân vận động Gang Thép	
37.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500
37.2	- Qua 100m đến sân vận động Gang thép	1.200
38	Ngõ 113: Rẽ theo đường sắt sang chợ khu Nam	
38.1	- Từ đường CMT8 đến đường rẽ Công ty cổ phần vận tải Gang Thép	1.500
38.2	- Từ đường rẽ Công ty cổ phần vận tải Gang thép đến gặp đường Lưu Nhân Chú	1.000
39	Ngõ 209/1: Rẽ vào đôi bia (cũ)	
39.1	- Từ đường Cách Mạng tháng Tám vào đến ngã ba	1.500
39.2	- Từ ngã ba đi 2 hướng +200m,	1000
40	Rẽ vào tổ ND số 4 Phường Cam Giá (đối diện kiốt xăng C.ty CPTM Kim khí GT) giáp hàng rào C.ty Kim khí Thái Hà	1.000

41	Ngõ 639/1: Rẽ vào Khu dân cư nhà máy Cơ khí gang thép	
41.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 100m	1.500
41.2	- Qua 100m đến 200m	1.200
41.3	- Qua 200m đến 500m và các nhánh khác trong khu dân cư có đường $\geq 3,5m$	800
42	Ngõ 655/1: Rẽ từ đường CMT8 vào theo đất cửa hàng ăn uống số 4 (cũ)	
42.1	- Từ đường Cách mạng tháng tám vào 50m	1.500
42.2	- Qua 50m đến 100m	1.200
42.3	- Qua 100m đến gặp đường QH khu dân cư nhà máy Cơ khí	800
43	Các nhánh khác còn lại rẽ trên trục đường 36m Có đường rộng $\geq 6m$ nếu dải nhựa hoặc đổ bê tông	
43.1	- Từ trục chính vào 100m	1.500
43.2	- Qua 100m đến 300m	1.200
XX	ĐƯỜNG GA THÁI NGUYÊN (Nối đường Lương Ngọc Quyến với đường Quang Trung qua ga Thái Nguyên)	

1	Từ ngã tư đường Lương Ngọc Quyến đến gặp đường sắt Hà - Thái	7.000
2	Từ đường sắt Hà - Thái gặp đường Quang Trung	5.000
Trục phụ		
1	Rẽ theo hàng rào sau chợ Đồng Quang gặp ngõ 108 đường Lương Ngọc Quyến (giáp bên xe)	4.000
2	Nhánh rẽ vào công ty cổ phần In Thái Nguyên	
2.1	- Từ trục chính đến cổng công ty cổ phần In Thái Nguyên	3.500
2.2	- Từ cổng công ty cổ phần In Thái Nguyên đến hết đất khu dân cư đường rộng $\geq 3,5m$	2.000
3	Nhánh rẽ vào khu dân cư Ao dân quân	
3.1	- Từ đường Ga Thái Nguyên vào 150m	4.000
3.2	- Qua 150m đến 250m	3.000
4	Đường rẽ vào hết đất khu dân cư bãi san ga	3.000
5	Rẽ UBND phường Quang Trung (Vào hết đất khu dân cư Vật tư nông nghiệp)	3.000
6	Rẽ vào đến cổng trường cấp 2 Quang trung	2.500
7	Rẽ Trung tâm bảo trợ xã hội	

7.1	- Từ đường Ga Thái Nguyên vào 200m	2.500
7.2	- Qua 200m đến cổng Trung tâm Bảo trợ xã hội	2.000
8	Rẽ vào Công ty cổ phần Xây dựng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn đến gặp cổng phụ Z159	2.500
XXI	ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN (Nối đường Lương Ngọc Quyến và đường Lương Thế Vinh)	
1	Từ đường Lương Ngọc Quyến đến đường rẽ cổng Sân vận động Đại học sư phạm	9.000
2	Từ đường rẽ cổng Sân vận động Đại học sư phạm đến gặp đường Lương Thế Vinh	7.000
	Trục phụ	
1	Đường quy hoạch trong khu dân cư Nam Đại học sư phạm Thái Nguyên đã xây dựng xong Cơ sở hạ tầng có đường $\geq 7m$	5.500
XXII	ĐƯỜNG LƯƠNG THẾ VINH Nối đường Lương Ngọc Quyến với đường Mỏ Bạch (Đê Mỏ Bạch) qua cổng Công ty cổ phần xây dựng số 1	
1	Từ đường Lương Ngọc Quyến đến hết đất Công ty cổ phần xây dựng số 1	4.000

2	Hết đất Công ty cổ phần XD số 1 đến gặp đường Lê Quý Đôn	3.500
3	Đường Lê Quý Đôn gặp đường Mỏ Bạch (đê Mỏ Bạch)	5.500
Trục phụ		
1	Rẽ vào khu dân cư công ty xây dựng số 1: vào 150m	3.000
2	Các nhánh rẽ trên đoạn từ đầu đường Lương Thế Vinh đến gặp đường Lê Quý Đôn	
2.1	- Đường rộng $\geq 9m$ (vào 150m)	2.500
2.2	- Đường rộng $\geq 6m$ nhưng $< 9m$ (vào 150m)	2.000
2.3	- Đường rộng $\geq 3,5m$ nhưng $< 6m$	1.800
3	Nhánh rẽ trên đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến gặp đường Mỏ Bạch	2.500
3.1	- Đường rộng $\geq 6m$	2.500
3.2	- Đường rộng $\geq 3,5m$ nhưng $< 6m$	2.000
XXIII	ĐƯỜNG MỎ BẠCH (Từ Đường Dương Tự Minh đến cổng trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên)	
1	Từ đường Dương Tự Minh đến đường sắt Hà - Thái	3.500
2	Từ đường sắt Hà - Thái đến cổng trường Đại học Nông	4.500

	lâm	
	Trục phụ	
1	Rẽ cạnh nhà văn hóa Mỏ Bạch (vào 100m)	2.500
2	Đường rẽ song song đường sắt vào 100m	2.000
3	Đường quy hoạch trong khu dân cư Đại học Nông lâm	
3.1	- Đường rộng $\geq 6m$	3.000
3.2	- Đường rộng $\geq 3,5m$ nhưng $< 6m$	2.000
XXIV	ĐƯỜNG ĐỒNG QUANG (Đường Lương Ngọc Quyến gặp đường Hoàng Văn Thụ - Rẽ cạnh UBND phường Đồng Quang))	
1	Toàn tuyến	4.000
	Trục phụ	
1	Rẽ vào khu dân cư Tỉnh đội, vào 150m đầu	2.000
2	Rẽ vào khu dân cư số 2 Đồng Quang gặp đường Đồng Quang	3.000
3	Rẽ khu dân cư đò C25 cũ, vào 150m	2.500
4	Rẽ nhà hàng ASEAN, vào 150m	2.500
5	Rẽ nhà hàng Hương Cảng gặp đường Hoàng Văn Thụ	2.500
XXV	ĐƯỜNG VIỆT BẮC	

(Đường Thống Nhất gặp đường Mỏ Bạch)		
1	Gặp đường Thống nhất đến công trường Văn hoá nghệ thuật (thuộc Phường Đồng Quang)	2.000
2	Từ công trường Văn hoá nghệ thuật đến gặp đường Quang Trung	3.000
3	Từ đường Quang Trung đến gặp đường Mỏ Bạch	2.500
Trục phụ		
1	Các trục phụ có đường bê tông $\geq 3,5m$	
1.1	- Từ đường Việt Bắc vào 100m	1.000
1.2	- Sau 100m đến 250m	800
XXVI	ĐƯỜNG QUANG TRUNG (Từ đường sắt Hà Thái đến ngã 3 rẽ nghĩa trang Dốc Lim)	
1	Đường sắt Hà Thái đến ngã 3 cổng Z159	7.500
2	Từ ngã ba Z159 đến ngã ba rẽ cổng X79	6.500
3	Từ ngã ba X79 đến hết Trung tâm chính hình	6.000
4	Từ giáp đất Trung tâm chính hình đến ngã 3 Đán đi Núi Cốc	6.500
5	Từ ngã 3 Đán đi Núi Cốc đến ngã 3 rẽ bệnh viên A (cũ)	3.500

6	Từ ngã ba rẽ Bệnh viện A cũ đến cầu kênh Núi Cốc	2.500
7	Từ cầu kênh núi cốc đến ngã ba rẽ đi Dốc lim	2.000
Trục phụ		
1	Từ đường Quang Trung rẽ đến cổng X79	2.500
2	Rẽ khu dân cư Z159	
2.1	- Từ trục chính vào đến cổng Z159	3.000
2.2	- Đoạn còn lại các đường khác trong khu dân cư Z159 có đường rộng $\geq 5m$	2.500
3	Rẽ khu dân cư X79	
3.1	- Vào 100m:	2.500
3.2	- Đoạn còn lại và các đường khác trong khu dân cư X79 có đường rộng $\geq 5m$	2.000
4	Rẽ tiểu đoàn 2: Vào 100m	2.500
5	Rẽ vào đến đất trụ sở UBND phường Tân Thịnh	2.000
6	Rẽ vào Sở Giao thông cũ và khu tập thể xí nghiệp khảo sát thiết kế:	
6.1	- Từ đường Quang trung Vào 150m	1.500
6.2	- Các đoạn còn lại trong khu tập thể XN KS thiết kế có đường rộng $\geq 5m$	1.200

7	Rẽ đi Trường Tiểu học Lương Ngọc Quyến, vào 100m	1.500
8	Ngõ 407: Rẽ vào Cao đẳng Y tế : Trục chính vào 100m	2.000
9	Ngõ 365: Rẽ tổ nhân dân phố 18 cạnh kiốt xăng trục chính vào 100m	2.000
10	Ngõ 340: Rẽ tổ nhân dân phố 19 trục chính vào 100m	1.500
11	Rẽ vào cổng cũ trường Cao đẳng Sư phạm đến giáp đất CĐSP	3.000
12	Rẽ vào KDC số 2 Thịnh Đán vào hết khu quy hoạch (đã xong cơ sở hạ tầng)	
12.1	- Đường rộng $\geq 12m$	3.000
12.2	- Đường rộng $\geq 6m$ nhưng $< 12m$	2.000
13	Ngõ 417: Rẽ vào tổ nhân dân phố 20 đối diện cổng CĐSP	3.500
14	Rẽ vào tổ 21: vào 100m (cạnh báo Nông nghiệp Việt nam)	1.500
15	Rẽ vào tổ 22: vào 100m (cạnh chợ Đán)	1.500
16	Rẽ vào tổ 23: vào 100m	1.200
17	Rẽ vào tổ 23: vào 100m Đối diện cổng trường Ngô Quyền	1.000

18	Rẽ vào Bệnh viện A cũ	
18.1	- Từ đường Quang Trung đến cổng Bệnh viện A cũ	1.500
18.2	- Từ cổng Bệnh viện A đến hết đất Bệnh viện A cũ	1.200
18.3	- Hết đất Bệnh viện A cũ đến giáp đất khu tái định cư phường Tân Lập	700
19	Rẽ cạnh kênh Núi Cốc vào sau Trung tâm GDLĐXH tỉnh TN: Vào 150m	800
20	Rẽ Trung tâm 05, 06 tỉnh Thái Nguyên	
	- Từ đường Quang Trung vào 150m	800
XXVII	ĐƯỜNG PHÚ THÁI (Đường Quang Trung gặp đường Thống Nhất qua trường Cao đẳng giao thông)	
1	Từ đường Quang Trung đến hết khu dân cư số 1 phường Tân Thịnh	2.000
2	Từ khu dân cư số 1 phường Tân Thịnh đến ngã 3 rẽ Viện Lao và trường Cao đẳng Giao thông	1.500
3	Từ ngã 3 (rẽ cổng trường Cao đẳng giao thông và Viện Lao) đến cổng trường Cao đẳng Giao thông I	1.200
4	Từ cổng Trường Giao thông đến rẽ Công ty CPXD giao	1.500

	thông số 1	
5	Từ rẽ Công ty CPXD giao thông số 1 đến gặp đường Thống nhất	2.000
Trục phụ		
1	Từ ngã 3 rẽ tổ 14 đến giáp khu dân cư số 5 phường Tân Thịnh	1.000
2	Khu quy hoạch dân cư số 5 (đã xong cơ sở hạ tầng)	
2.1	- Các đường quy hoạch có đường rộng $\geq 19\text{m}$	1.200
2.2	- Các đường còn lại trong khu dân cư có đường rộng $\geq 5\text{m}$	1.000
3	Đoạn hết Khu Dân cư số 5 P. Tân Thịnh đến gặp ngã ba công viên lao và ra đường Thống nhất	1.500
3.1	- Các đường còn lại có đường rộng $\geq 5\text{m}$	800
4	Rẽ khu quy hoạch trường Giao Thông miền núi (đã xong cơ sở hạ tầng)	1.500
5	Từ cổng vào tổ 13 đến hết nhà văn hoá tổ 13	1.200
5.1	- Các đường nhánh còn lại có đường rộng $\geq 5\text{m}$	800
6	Khu quy hoạch Công ty CP xây dựng phát triển nông thôn đường rộng $\geq 9\text{m}$	1.200

7	Nhánh rẽ Công ty TNHH NIHA đến nhà văn hoá tổ 12 (Sau trường Cao đẳng thương mại Trưng ương 4)	1.200
XXVIII	ĐƯỜNG THỊNH ĐÁN (Đường Quang Trung gặp đường rẽ trung tâm điều hành Đại học Thái Nguyên)	
1	Từ đường Quang Trung gặp đường rẽ Trung tâm điều hành Đại học Thái Nguyên	2.500
	Trục phụ	
1	Rẽ vào khu dân cư X79,	
1.1	- Từ đường Thịnh Đán vào 150m	1.500
1.2	- Qua 150m đến 250m.	1.200
2	Ngõ rẽ cạnh nhà số 25 và số 27 - Vào 100m	1.200
3	Ngõ rẽ cạnh nhà số 43, vào 100m	1.200
4	Ngõ rẽ cạnh nhà số 77, vào 100m	1.000
5	Ngõ rẽ cạnh nhà số 111, vào 100m	1.100
6	Ngõ rẽ vào khu quy hoạch trường Thiếu sinh quân thuộc tổ 7 phường Tân Thịnh: Vào 100m	
8	Ngõ rẽ vào Toà án quân sự QKI	
8.1	- Từ đường Thịnh Đán đến cổng toà án quân sự QKI	1.500

8.2	- Từ cổng toà án quân sự QKI đến cổng trường dạy nghề số I Bộ Quốc phòng	1.200
8.3	- Đoạn còn lại có đường $\geq 5m$	900
9	Rẽ khu dân cư quy hoạch Nam Đại học Thái Nguyên đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng	
9.1	- Đường rộng $\geq 19m$	2.000
9.2	- Đường rộng $\geq 14m$ nhưng $< 19m$	1.500
9.3	- Đường rộng $\geq 9m$ nhưng $< 14m$	1.200
9.4	- Nhánh rẽ từ trục phụ đối diện văn phòng Đại học Thái Nguyên ra đến cầu sắt sau Z159	900
9.5	- Nhánh rẽ cạnh văn phòng Đại học Thái Nguyên đến nhà văn hoá tổ 3 Tiến Ninh	800
XXIX	ĐƯỜNG Z115 (Từ đường rẽ trung tâm điều hành Đại Học Thái Nguyên đến gặp đường Đán núi cốc)	
1	Từ rẽ Trung tâm điều hành Đại học Thái Nguyên đến hết đất Ký túc xá sinh viên	3.000
2	Từ giáp đất Ký túc xá sinh viên đến gặp đường Đán Núi Cốc	1.500

Trục phụ		
1	Rẽ cạnh Trường vùng cao Việt bắc vào cầu vượt tuyến tránh quốc lộ 3: vào 150m	800
2	Ngõ 1/7 và 2/7: - vào 100m	1.200
3	Ngõ rẽ cạnh nhà số 5 và số 7:- vào 100m	1.200
4	Ngõ rẽ đối diện nhà số 134 vào gặp đường tránh thành phố.	700
5	Từ cầu vượt Sơn Tiến qua nhà Văn hóa Sơn Tiến gặp đường Thịnh Đán	550
6	Ngõ rẽ cạnh Trung tâm giáo dục quốc phòng ĐH Thái Nguyên- vào 100m	800
7	Ngõ rẽ cạnh hàng rào ký túc xá Trung tâm giáo dục quốc phòng ĐH Thái Nguyên (cạnh nhà A7) - vào 150m	800
8	Ngõ rẽ vào đến nhà văn hoá tổ 3 Tiên Ninh	600
9	Rẽ từ cổng Z115 đến hết đất khu dân cư xóm Nước Hai	
9.1	- Từ cổng Z115 đến hết đất khu dân cư xóm Nước Hai	700
9.2	- Các đường lô trong khu dân cư quy hoạch Tái định cư xóm Nước Hai có đường rộng $\geq 9m$	600
10	Các đường lô trong khu dân cư quy hoạch Thái Sơn 2 có	600

	đường rộng $\geq 6m$ nhưng $< 9m$	
XXX	ĐƯỜNG TÂN THỊNH Nối đường Quang Trung gặp đường 3-2 (Rẽ cạnh Kho Bạc Thành phố qua cổng trường Cao đẳng Kinh tế)	
1	Từ đường Quang Trung vào 150m	2.000
2	Qua 150m đến cổng trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật	1.500
3	Từ cổng trường Cao đẳng kinh tế Kỹ thuật đến cổng trường Cao đẳng Kinh tế Tài chính	2.500
4	Từ cổng trường Cao đẳng Kinh tế Tài chính đến gặp đường 3-2	3.000
XXXI	ĐƯỜNG NÚI CỐC (ĐT 260) (Từ ngã ba dốc Đán đường Quang Trung đến Khu du lịch Công đoàn Hồ Núi Cốc)	
1	Từ đường Quang Trung đến cổng Công ty Việt Bắc	2.000
2	Từ cổng Công ty Việt Bắc đến ngã 3 gặp đường Z115	1.500
3	Từ ngã ba gặp đường Z115 đến rẽ cổng UBND xã Phúc Xuân	1.200
4	Từ rẽ cổng UBND xã Phúc Xuân đến đường rẽ trạm y	2.000

	tế xã Phúc Xuân	
5	Từ đường rẽ trạm y tế xã Phúc Xuân đến ngã ba đi Nam Hồ Núi cóc	1.200
6	Từ ngã ba đi Nam Hồ Núi cóc đến cầu Khuôn Năm	800
7	Từ cầu Khuôn Năm đến hết đất thành phố	600
Trục phụ		
1	Rẽ từ đường Núi Cốc vào đến nhà văn hoá Núi Nén, nhà văn hoá Đồng Kiêm, nhà văn hoá Nhà thờ	500
2	Rẽ từ đường Núi Cốc vào đến nhà văn hoá xóm Giữa 1	500
3	Từ đường Núi Cốc theo 2 đường vào đến nhà văn hoá xóm Cây Thị	500
4	Rẽ vào đến ngã 3 rẽ đi nhà văn hoá xóm Đồng Lạnh	500
5	Rẽ vào đến nhà văn hoá xóm Cây Si	500
6	Rẽ vào đến trạm Y tế xã Phúc Xuân	600
7	Rẽ vào đến nhà văn hoá xóm Xuân Hoà	500
8	Rẽ vào đến ngã 3 Khuôn Năm dốc lầy	400
9	Từ ngã ba nam núi Cốc đi đập Nam hồ Núi Cốc	500
10	Ngõ 70 vào xóm Gò móc vào 500m	500
11	Ngõ 80,100 rẽ đi chùa Cả vào 500m	600

12	Rẽ đi Sơn Tiến gặp đường Z115	1.000
13	Rẽ xóm Cây Xanh (đối diện X84) vào 100m	500
XXXII	ĐƯỜNG TÂN CƯƠNG Đường Quang Trung qua UBND xã Tân Cương đến gặp đường Nam Núi Cốc	
1	Ngã ba đi Dốc Lim đến Nhà văn hoá tổ 7 Phường Thịnh Đán	900
2	Từ nhà văn hoá tổ 7 P. Thịnh Đán đến đường rẽ vào chùa Yna	800
3	Từ đường rẽ vào chùa Yna đến ngã ba đường rẽ vào trường tiểu học Tân cương	700
4	Từ ngã ba rẽ trường tiểu học Tân Cương đến hết đất xã Tân Cương	650
	Trục phụ	
1	Đỉnh dốc Cao rẽ trường Lương Thế Vinh 2: Vào 100m	600
2	Các trục phụ là đường bê tông thuộc các đường liên xóm, xã , liên thôn có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 200m	350

XXXIII	ĐƯỜNG THỊNH ĐỨC (ĐƯỜNG DT 262) (Từ ngã ba Dốc lim qua UBND xã Thịnh Đức sang thị xã Sông Công)	
1	Ngã ba Dốc Lim đến công trường Trung học cơ sở, Tiểu học Thịnh Đức	600
2	Từ công trường trung, tiểu học Thịnh Đức đến đường rẽ trường bắn Lữ đoàn 382	800
3	Từ đường rẽ trường bắn lữ đoàn 382 đến ngã 3 đi Sông Công	700
4	Từ ngã 3 đi Sông Công đến hết đất thành phố	400
	Trục phụ	
1	Từ nhà văn hoá xóm Ao miếu đến đường rẽ trại ngựa Bá Sơn	350
2	Các trục liên xóm, liên xã, đường rộng $\geq 3,5m$, là đường bê tông, vào 200m	300
XXXIV	ĐƯỜNG PHÚC XUÂN (Từ đường Núi Cốc đến gặp đường Phúc Trìu)	
1	Toàn tuyến	500
XXXV	ĐƯỜNG PHÚC TRÌU	

	Từ đường Tân Cương đến đường Nam Núi Cốc (Đọc theo kênh Núi Cốc)	
1	Toàn tuyến	500
XXXVI	ĐƯỜNG NAM NÚI CỐC (Từ đường Phúc Trìu - đường Núi Cốc)	
1	Toàn tuyến	500
XIVII	ĐƯỜNG BẮC NAM (Từ Ngã ba Bắc nam đến ngã ba Gia sàng)	
1	Toàn tuyến	6.500
	Trục phụ	
1	Ngõ 126; 92: Rẽ vào Cơ khí Bắc nam và khu dân cư quy hoạch vào 100m (đường bê tông)	3.000
2	Ngõ 177;157: Đường bê tông $\geq 3,5m$	
2.1	- Từ đường Bắc Nam vào 100m	2.500
2.2	- Qua 100m đến 200m	2.000
3	Ngõ 141: Rẽ đối diện Công ty cổ phần Bê tông xây dựng 50m (đường đất)	1.500
4	Ngõ 105: Rẽ vào khu dân cư sân kho HTX Gia Sàng cũ, đường bê tông $\geq 3,5m$	2.000

5	Ngõ 46; 50: - Từ đường Bắc Nam vào 100m	1.500
6	Ngõ 89: - Từ đường Bắc Nam vào 50m	1.300
7	Ngõ 67:	
7.1	- Từ đường Bắc Nam vào 100m	1.500
7.2	- Qua 100m đến 200m	1.300
8	Khu dân cư số 4 phường Phan Đình Phùng lô2+lô3 đường Bắc Nam (Đã xây dựng xong Cơ sở hạ tầng)	3.500
XXXVIII	ĐƯỜNG TÂN QUANG (Đường Bắc Nam - đường Thanh niên xung phong)	
1	Đường Bắc Nam đến hết đất trường Lê Quý Đôn	2.000
2	Giáp đất trường Lê Quý Đôn đến ngã 3 rẽ đường sắt	1.500
3	Từ ngã 3 đến đường sắt	1.000
4	Từ đường sắt gặp đường Thanh niên xung phong	800
	Trục phụ	
1	Đường rẽ có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 100m	800
XXXIX	ĐƯỜNG GIA SÀNG (Từ đường Cách mạng tháng tám qua cổng Trụ sở UBND Phường Gia Sàng đến Trạm chống sét)	
1	Từ đường Cách mạng tháng tám đến cổng UBND ph-	2.500

	ường Gia Sàng	
2	Từ cổng UBND phường - Ngã 3 cổng Trường tiểu học Gia Sàng	2.000
3	Từ cổng trường tiểu học Gia Sàng đến ngã 3 sau trường tiểu học Gia Sàng	1.500
4	Từ ngã ba sau trường tiểu học Gia Sàng đến trạm chống sét	1.000
	Trục phụ	
1	Rẽ theo hàng rào công an phường gặp đường rẽ xuống Đâu cũ, vào 150m	1.500
2	Rẽ vào đến cổng trường tiểu học Gia Sàng	1.200
3	Rẽ trạm chống sét đến khu dân cư bệnh xá Ban chỉ huy Quân sự tỉnh	650
XXXX	ĐƯỜNG THANH NIÊN XUNG PHONG Từ đường Cách mạng tháng 8 đến gặp đường Thống Nhất (giáp chợ bờ hồ phường Tân Lập)	
1	Từ đường Cách mạng Tháng Tám đến hết đất xưởng bia Công ty Việt Bắc Quân khu I	2.500
2	Từ giáp đất xưởng bia Cty Việt Bắc gặp đường sắt vào	2.000

	Công ty Luyện cán thép Gia Sàng	
3	Từ đường sắt vào Công ty Luyện cán thép Gia Sàng đến đường sắt Hà Thái (đoạn đường mới)	1.500
4	Từ đường sắt Hà Thái đến cách đường Thống Nhất 100m	800
5	Từ cách đường Thống Nhất 100m đến gặp đường Thống nhất	1.200
	Trục phụ	
1	Rẽ đài tưởng niệm Thanh niên xung phong (100m)	800
2	Từ Bờ Hồ vào nhà văn hoá tổ 7 phường Tân Lập	800
3	Rẽ song song theo đường sắt đến xưởng cán Công ty kim khí Gia Sàng	600
XXXXI	ĐƯỜNG DƯƠNG TỰ MINH (Từ ngã ba Mỏ Bạch đến Km số 6 Quốc lộ 3)	
1	Từ ngã ba Mỏ bạch đến đê mỏ Bạch	10.000
2	Từ đê Mỏ Bạch đến Cầu Mỏ Bạch	8.000
3	Từ cầu Mỏ Bạch đến rẽ công phụ C.ty nhiệt điện Cao Ngạn	5.000

4	Từ rẽ công phụ Công ty nhiệt điện Cao Ngạn đến công Z127	4.000
5	Từ rẽ công Z127 đến Cầu Tân Long	4.500
6	Từ cầu Tân Long đến ngã 4 tuyến tránh Quốc lộ 3	4.000
7	Từ ngã 4 tuyến tránh Quốc lộ 3 đến Km số 6 (giáp đất Phú Lương)	3.500
Trục phụ		
1	Đường rẽ vào công nhà máy xay Mỏ Bạch đến khu dân cư Sở xây dựng	
1.1	- Từ đường Dương Tự Minh đến công nhà máy xay	4.000
1.2	- Từ công nhà máy xay đến khu dân cư Sở Xây dựng có đường rộng $\geq 3,5m$	2.500
2	Từ đường Dương Tự Minh rẽ vào hết đất khách sạn Thái An Dương	2.000
2.1	- Đoạn còn lại hết khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$	1.500
3	Rẽ vào khu tập thể Cầu đường vào 150m	1.000
4	Ngõ 882: rẽ vào xóm Thần Vì	
4.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m	1.000
4.2	- Qua 100m đến 200m	900

4.3	- Qua 200m tiếp theo đến ngã ba đi nghĩa trang Thần Vi	800
4.4	- Đoạn còn lại các đường rẽ trên trục phụ có đường rộng $\geq 3m$	600
5	Ngõ 845: Rẽ vào cổng phụ công ty nhiệt điện cao Ngạn	
5.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m	2.000
5.2	- Qua 100m đến nhà văn hóa Điện lực	1.500
5.3	- Từ Nhà văn hóa Điện lực đến hết trường mầm non Điện lực	1.200
5.4	- Các đường rẽ khu dân cư quanh sân bóng có đường rộng $\geq 3,5m$	1.000
6	Ngõ 865: Rẽ cạnh UBND phường Quang Vinh: vào 100m	1.000
7	Ngõ 962: Rẽ vào chợ Quang Vinh mới	
7.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m	1.000
7.2	- Qua 100m đến 200m rẽ về 2 phía	800
7.3	- Tiếp theo 2 phía có đường Bê tông rộng $\geq 2,5m$ nhưng nhỏ hơn 3,5m	600
8	Ngõ 719: Rẽ vào cổng chính Công ty nhiệt điện Cao Ngạn	

8.1	- Từ đường Dương Tự Minh đến ngã ba rẽ sân bóng Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn	2.000
8.2	- Từ ngã ba rẽ sân bóng Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn đến hết đất nhà nghỉ Giao Ca Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn	1.500
8.3	- Từ nhà nghỉ Giao Ca Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn đến hết đất HTX Cộng Lực	800
9	Rẽ khu tập thể Z127	
9.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào đến cổng Z127	2.000
9.2	- Tiếp theo đến hết khu tập thể Z127	1.200
10	Ngõ 616; 618: Rẽ khu dân cư cửa hàng ăn uống cũ đến thư viện Z127	1.000
11	Rẽ vào Tổ nhân dân Tân Thành (đối diện đường rẽ vào cổng chính Công ty nhiệt điện Cao Ngạn)	
11.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m	1.000
11.2	- Qua 100m đến 200m	800
11.3	- Đoạn còn lại và các nhánh rẽ trên trục phụ có đường rộng $\geq 3,5m$	600
12	Ngõ 647,673:	

12.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m đầu	1.000
12.2	- Sau 100m đến 200m theo tiếp đoạn có đường rộng $\geq 3,5m$	800
13	Ngõ 577: rẽ vào Ban quản lý dự án Cty Điện Cao ngạn (ngõ Đá)	
13.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào đến cổng Ban quản lý dự án	1.500
13.2	- Đoạn còn lại từ cổng Ban quản lý dự án đi khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$	1.000
14	Ngõ 527: Rẽ theo hàng rào bưu điện Quán Triều	
14.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào đến ngã ba	1.000
15	Ngõ 511: Rẽ theo đường sắt cũ vào 100m	1.000
16	Rẽ vào Cty giấy Hoàng Văn Thụ	
16.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào đến cổng văn phòng C.ty Giấy Hoàng Văn Thụ	2.000
16.2	- Đường trong khu dân cư C.ty Giấy Hoàng Văn Thụ và khu tái định cư tuyến băng tải than có đường rộng $\geq 3,5m$	1.000
17	Rẽ vào đường gòong (hai bên)	

17.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 100m	800
17.2	- Qua 100m đến 250m	600
18	Rẽ theo hàng rào Cơ khí 3/2	
18.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 200m	750
18.2	- Đường trục ngang trong khu dân cư 3/2 có đường rộng $\geq 3,5m$	600
19	Rẽ vào xưởng 100	
19.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 150m	800
19.2	- Đường ngang trong khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$	600
20	Ngõ 236: Rẽ vào Trại giam công an thành phố cũ: vào 100m	700
21	Ngõ 146: Rẽ vào tập thể xí nghiệp ô tô số 10: vào 100m	800
22	Ngõ 139: Rẽ vào UBND phường Tân Long	
22.1	- Từ đường Dương Tự Minh đến ngã ba cổng trường Trung học cơ sở Tân Long	1.200
22.2	- Từ cổng trường Trung học đến ngã ba trường Tiểu học Tân Long	800
23	Rẽ vào khu dân cư tổ 9 phường Tân Long	
23.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào 150m	700

23.2	- Qua 150m đến 250m tiếp theo	600
24	Ngõ 163: Rẽ vào khu tập thể Nhà máy Sứ: vào 200m	800
25	Ngõ 128: Rẽ vào nghĩa trang phường Tân Long	
25.1	- Từ đường Dương Tự Minh vào đến ngã ba trường Mầm Non phường Tân Long	900
25.2	- Từ ngã ba rẽ theo về 2 phía đến cổng chui (tuyến tránh QL3)	750
25.3	- Khu dân cư tái định cư phường Tân Long:	
	- Các ô bóm đường quy hoạch rộng $\geq 16,5m$	750
	- Các ô bóm đường quy hoạch rộng $\geq 9m$ nhưng $< 16,5m$	650
26	Ngõ 45: Rẽ khu dân cư tổ 16 (Vào 100m)	700
27	Ngõ 77: Rẽ khu dân cư tổ 15 (Vào 100m)	700
28	Đường rẽ vào đồi PAM-Tổ 16, vào 100m	700
XXXXII	ĐƯỜNG QUANG VINH (Rẽ vào UBND phường Quang Vinh cũ)	
1	Từ đường Dương Tự Minh đến cổng trường MN Quang Vinh	2.000
2	Từ trường MN Quang Vinh đến cổng trường THCS Quang vinh	1.500

3	Từ cổng trường THCS đến hết KDC quy hoạch Quang Vinh có đường $\geq 19,5m$ đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng	1.200
4	Các đường còn lại trong khu dân cư quy hoạch có đường $\geq 9m$	1.000
5	Giáp đất KCD số 1 Quang Vinh đến nhà văn hoá xóm Soi Dầu	800
6	Nhà văn hoá xóm Soi Dầu ra gặp đường Bắc Kạn	600
Trục phụ		
1	Đường trong khu dân cư số 1 Quang Vinh đã được xây dựng hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng: Đường rộng $\geq 9m$	1.000
2	Rẽ vào khu dân cư quy hoạch nhà máy xay Công ty lương thực	1.000
3	Vào xóm Rừng vào vào 200m	700
4	Rẽ vào tổ 1; 2 phường Quang Vinh 150m	700
XXXXIII	ĐƯỜNG QUAN TRIỀU (Từ đường Dương Tự Minh vào ga Quan Triều)	
1	Từ đường Dương Tự Minh đến cổng công ty Xây dựng cơ sở hạ tầng (cũ)	3.000
2	Từ cổng Công ty Xây dựng cơ sở hạ tầng (cũ) đến ga	1.500

	Quán triều	
	Trục Phụ	
1	Rẽ từ đường Quán Triều đi tổ nhân dân 15, vào 100m	1.000
2	Rẽ từ đường Quán Triều đến cổng trường Mầm non Quán Triều	800
3	Rẽ qua trạm bơm đến hết khu dân cư Công ty KD & SX VLXD	800
4	Các đường rẽ từ đường Quán triều là đường bê tông, đường rộng $\geq 3,5m$	
4.1	- Từ đường Quán Triều vào 100m	1.000
4.2	- Qua 100m đến 250m	700
XXXXIV	ĐƯỜNG PHÚC HÀ (Đường Dương Tự Minh gặp đường Núi Cốc)	
1	Từ đường Dương Tự Minh vào 150m	1.000
2	Qua 150m đến ngã 3 rẽ trường THCS Hoàng Văn Thụ	800
3	Từ ngã 3 rẽ trường THCS Hoàng Văn Thụ đến ngã 3 công cân	600
4	Từ ngã ba công cân đến đường sắt đi ga B Núi Hồng	400
5	Từ đường sắt đến cầu vượt đường tránh quốc lộ 3	600

6	Từ cầu vượt tránh quốc lộ 3 đến UBND xã Phúc Hà	350
7	Từ UBND xã Phúc Hà đến gập đường Hồ Núi Cốc (đất xã Quyết Thắng)	350
Trục phụ		
1	Từ trạm cân đến công trạm bảo vệ số 1 Mỏ than Khánh hoà	350
2	Ngã 3 rẽ công trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ	400
3	Rẽ từ ngã 3 trường Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ đi trường Tiểu học Hoàng văn Thụ	500
4	Rẽ theo đường suối Chàm Hồng:	
4.1	- Từ phân xưởng cơ điện đến kênh suối Chàm Hồng xóm 14A	250
4.2	- Từ kênh suối Chàm Hồng đến hết đất Phúc Hà	200
5	Rẽ ra văn phòng xí nghiệp than Khánh Hoà	
5.1	- Từ đường Phúc Hà đến cầu treo Nam Tiên	300
6	Từ xóm 14A rẽ ra nghĩa trang Đồng Bãi	
6.1	- Từ khu tái định cư số 2 Phúc Hà đến ngã 3 nhà văn hoá xóm 6	250
6.2	- Từ ngã 3 nhà văn hoá xóm 6 đến đường rẽ nghĩa trang	200

	Đồng Bài	
XXXXV	ĐƯỜNG THỐNG NHẤT (Từ ngã ba Bắc Nam - Ngã 3 rẽ Bệnh viện lao và bệnh phổi)	
1	Từ ngã 3 Bắc nam đến đường sắt Hà Thái	7.000
2	Đường sắt Hà Thái đến hết đất XN may Việt -Thái	5.000
3	Giáp đất xí nghiệp may Việt Thái đến ngã 3 rẽ bệnh viện lao và bệnh phổi	4.000
	Trục phụ	
1	Ngõ 160: rẽ vào nhà hàng Hải Yến	
1.1	- Từ đường Thống Nhất vào đến cổng nhà hàng Hải Yến	3.000
1.2	- Từ cổng nhà hàng Hải Yến rẽ 2 phía đến 100m .	2.000
2	Ngõ 279 và ngõ 247: Vào 100m	2.000
3	Ngõ 301:	
3.1	- Từ đường Thống Nhất vào 100m	1.500
3.2	- Qua 100m đến 250m	1.200
4	Ngõ 321: Rẽ khu dân cư Bách hoá	
4.1	- Từ đường Thống Nhất vào 100m	1.500
4.2	- Qua 100m đến 250m	1.000

5	Ngõ 339: Rẽ cạnh kiôt xăng	
5.1	- Từ đường Thống Nhất vào 100m	2.000
5.2	- Qua 100m đến 250m	1.000
6	Ngõ 369: (đường bê tông song song với đường sắt)	
6.1	- Từ đường Thống Nhất vào 100m	1.000
6.2	- Qua 100m đến 250m	800
7	Ngõ 396:	
7.1	- Đoạn từ đường Thống Nhất đến công Cty vận tải ô tô vào 150m	2.000
7.2	- Đoạn rẽ cạnh cổng Công ty vận tải ô tô qua cổng trường Lê Văn Tám đến gặp đường Phú Thái	800
8	Ngõ 260: Từ đường Thống Nhất vào 100m	2.500
9	Rẽ nhà văn hoá tổ 1A,1B (song song đường sắt Hà Thái)	800
10	Rẽ khu dân cư tập thể Cao đẳng Thương Mại TW 4, vào 150m	1.200
11	Rẽ đối diện Hạt quản lý đường bộ: Từ trục chính đến ngã ba	1.000
12	Rẽ vào công ty kim khí Thái Nguyên, trạm đăng kiểm giao thông	

12.1	- Từ đường Thống Nhất vào 100m	1.500
12.2	- Qua 100m đến cổng Công ty kim khí Thái Nguyên, trạm đăng kiểm	1.200
13	Rẽ đến hết khu dân cư xưởng đậu chợ Chè Hương	1.000
14	Ngõ 209 cạnh XN may Việt Thái: Trục chính vào 150m	800
15	Ngõ 231: Rẽ cạnh XN may Việt Thái, vào 100m	800
16	Ngõ 287: (Đối diện đường rẽ Cao đẳng Giao thông): vào 200m	750
17	Ngõ 289: Rẽ lên khu tập thể đoạn quản lý đường bộ, hết khu tập thể đường $\geq 2,5m$	750
18	Ngõ đối diện Công ty Quản lý đường bộ vào 150m	1.200
XXXXVI	ĐƯỜNG 3-2 (Từ ngã 3 rẽ Bệnh viện lao và bệnh phổi đến ngã ba rẽ đường Phố Hương)	
1	Ngã 3 rẽ bệnh viện lao và bệnh phổi đến ngã tư rẽ trường Cao đẳng Kinh tế	4.000
2	Từ ngã tư rẽ trường Cao đẳng Kinh tế đến hết đất trường THCS Tân Lập	3.500
3	Từ hết đất trường THCS Tân Lập đến đường rẽ vào ga	3.000

	Lưu Xá	
4	Từ rẽ vào ga Lưu xá đến đường Phú Xá (chợ Tê ba nhất)	4.000
5	Từ rẽ đường Phú Xá đến rẽ đường Gang Thép	2.500
6	Từ rẽ đường Gang Thép đến ngã 3 Phố Hương	2.000
Trục phụ		
1	Rẽ đến cổng bệnh viện lao và bệnh phổi (2 đường)	
1.1	- Đường cũ	1.500
1.2	- Đường mới	2.000
2	Ngõ 319: đối diện kiốt xăng Lê Vinh vào 150m (tuyến tránh)	800
3	Rẽ theo tuyến tránh Quốc Lộ 3 vào 150m	3.500
4	Ngõ 401: Rẽ đối diện trường cao đẳng kinh tế Thái Nguyên và khu dân cư kho công ty luyện kim màu phường Tân Lập, vào 150m	1.000
5	Ngõ rẽ đến cổng XN 19/5	1.200
6	Ngõ 118: rẽ đối diện đường vào xí nghiệp 19/5 vào 150m	700
7	Ngõ 146- Cạnh CA phường Tân Lập, vào 150m	800
8	Ngõ 226, đối diện trung tâm thực nghiệm V3 vào 150m	1.000

9	Rẽ khu dân cư xưởng thực nghiệm đến hết khu	1.000
10	Ngõ 272: vào nhà khách Kim Loại màu	
10.1	- Từ đường 30-4 vào 100m	1.500
10.2	- Qua 100m đến sân bóng	1.200
11	Rẽ ngõ 360: vào 100m (Đổi diện đường vào Cty 472)	1.000
12	Rẽ vào Cty 472 (trục chính tới cổng công ty)	1.500
13	Rẽ vào khu dân cư số 1 phường Tân Lập	
13.1	- Từ đường 3-2 vào 150m	1.500
13.2	- Các đường quy hoạch trong khu dân cư có đường rộng $\geq 9m$	1.200
13.3	- Đường rộng $\geq 5m$ nhưng $\leq 9m$	1.000
14	Rẽ vào ga Lưu xá	
14.1	- Từ đường 3-2 đến cổng Văn phòng Công ty Kim loại màu	2.000
14.2	- Cổng văn phòng Công ty Kim loại màu đến cổng xưởng sản xuất của Công ty kim loại màu	1.200
14.3	- Từ cổng xưởng sản xuất Công ty kim loại màu đến ga Lưu Xá	800
15	Từ đường 3-2 rẽ Đại học Kinh tế và quản trị kinh doanh	

15.1	- Từ đường 3-2 vào 200m	2.000
15.2	- Qua 200m đến 450m	1.500
15.3	- Qua 450m đến nghĩa trang	1.000
16	Rẽ vào nhà văn hoá xóm Hào Thọ	
16.1	- Từ đường 3-2 vào 200m	1.000
16.2	- Tiếp theo đến ngã 3 cổng trường tiểu học Tích Lương	800
16.3	- Từ ngã 3 cổng trường tiểu học Tích Lương Tiếp theo đi 2 phía + 250m	700
17	Rẽ xóm Cầu Thông	
17.1	- Từ đường 3-2 vào 200m	800
17.2	- Qua 200m tiếp theo đến đập giếng Cỏi	600
18	Rẽ xóm Trung Lương (Đối diện đường Gang Thép)	
18.1	- Từ đường 3-2 vào 200m	1.000
18.2	- Qua 200m đến 450m	800
18.3	- Qua 450m đến đất trường Cao đẳng nghề Luyện Kim	700
XXXXVII	ĐƯỜNG 30-4 Từ ngã ba rẽ đường Phố Hương đến hết đất thành phố	
1	Từ ngã ba Phố Hương đến cầu Ba công	2.500

2	Từ cầu Ba cống đến bưu điện Tân Thành	2.200
3	Từ bưu điện Tân Thành đến hết đất Tân Thành	2.000
4	Hết đất Tân Thành đến hết đất thành phố	1.800
Trục phụ		
1	Rẽ vào trường công nhân kỹ thuật III	
1.1	- Từ đường 30-4 vào 200m	1.200
1.2	- Qua 200m đến 450m	1.000
1.3	- Qua 450m đến hết đất trường công nhân kỹ thuật III	1.100
2	Đường bê tông đối diện nhà văn hoá 3 xóm Tây Sơn vào xóm sau và nghĩa trang làng Vai	
2.1	- Từ đường 30-4 vào 200m	700
2.2	- Qua 200m đến 400m	600
XXXXVIII	ĐƯỜNG TÍCH LƯƠNG	
	Từ đường 3-2 vào nghĩa trang Khu Nam	
1	Từ đường 3-2 vào hết đất xưởng thực hành trường Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên	1.200
2	Từ hết đất xưởng thực hành trường Đại học kỹ thuật công nghiệp đến cầu kênh Núi Cốc	700
3	Từ cầu kênh Núi Cốc đến hết đất Lữ đoàn 210 - Quân	500

	khhu I	
	Trục phụ	
1	Từ đường Tích Lương rẽ sang Đại học kinh tế quản trị KD, vào 200m	500
2	Rẽ nhà văn hoá xóm Cầu Thông đến nghĩa trang Rừng Xiêm, vào 200m	400
3	Rẽ nhà văn hoá xóm Tung , vào 200m	400
XXXXIX	ĐƯỜNG PHÚ XÁ (Từ đường 3-2 qua đường sắt Hà Thái gặp đường Cách mạng tháng 8)	
1	Từ đường Cách mạng tháng 8 đến đường sắt Hà Thái	1.700
2	Từ đường sắt Hà Thái đến đường rẽ nghĩa trang Phường Phú xá	1.500
3	Từ đường rẽ nghĩa trang Phường Phú Xá đến gặp đường 3-2	2.000
XXXXX	ĐƯỜNG PHỐ HƯƠNG (Nối từ đường sắt đi kép đến gặp đường 3-2)	
1	Đường sắt đi kép đến đường Gang Thép	4.000
2	Từ đường Gang Thép đến giáp đất phân hiệu 2 trường	4.500

	cao đẳng Cơ khí Luyện kim	
3	Từ giáp đất phân hiệu 2 trường cao đẳng Cơ khí Luyện kim đến ngã tư khu dân cư số 1 phường Trung Thành (gặp đường Lưu Nhân Chú)	3.500
4	Từ ngã 4 khu dân cư số 1 phường Trung Thành (rẽ đường Lưu Nhân Trú) đến trạm biến thế số 2 Trung Thành	3.000
6	Từ trạm Biến thế số 2 phường Trung Thành đến gặp đường 3-2	2.000
Trục phụ		
1	Rẽ theo hàng rào Nhà trẻ 1-5 gặp đường vào trường Độc Lập	1.500
2	Các ngõ rẽ trên đường Phố Hương đoạn từ chợ Dốc Hanh rẽ Trại gà đến ngã ba Lưu Nhân Trú	
2.1	- Vào 100m	1.000
2.2	- Qua 100m đến 300m	800
5	Từ đường Phố Hương rẽ theo 2 đường vào khu dân cư tập thể Phố Hương	
5.1	- Rẽ vào 300m	1.000

5.2	- Qua 300m đến 500m đường $\geq 3,5m$	700
5.3	- Các đường nhánh khác trong khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$ vào 100m	500
XXXXXI	ĐƯỜNG GANG THÉP (Từ đường 3-2 qua UBND phường Trung Thành đến gặp đường Lưu Nhân Trú)	
1	Từ đường 3-2 đến rẽ trường Tiểu học Trung Thành	2.500
2	Từ rẽ trường Tiểu học Trung Thành đến rẽ trường Độc lập	4.000
3	Từ trường tiểu học Độc lập đến đường Cách mạng tháng 8	7.000
4	Từ đường CMT8 (bách hoá Gang Thép) vào 100m	2.500
5	Qua 100m đến 250m	2.000
6	Qua 250m đến gặp đường Lưu Nhân Chú	1.500
	Trục phụ	
1	Trục rẽ từ đường Gang Thép vào khu dân cư Cửa hàng Thực Phẩm cũ (nhà VH đời Độc Lập)	
1.1	- Từ đường Gang Thép đến cổng nhà văn hóa đời Độc Lập	1.200

1.2	- Các đường nhánh trong khu dân cư đòi Độc Lập có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 100m	700
2	Rẽ vào trường Độc lập	
2.1	- Từ đường Gang Thép đến hết đất trường tiểu học Độc lập	1.500
2.2	- Từ giáp đất trường Tiểu học Độc lập đến hết đất trường THCS Độc lập	1.000
3	Rẽ cạnh Kho bạc Lưu xá cũ:	
3.1	Từ đường Gang Thép đến ngã ba thứ 2	1.000
4	Rẽ vào trường tiểu học Trung Thành	
4.1	- Từ đường Gang Thép đến ngã ba thứ 2	1.000
4.2	- Qua ngã ba thứ 2 tiếp theo đến 250m	800
5	Từ đường Gang Thép vào đến khu dân cư xí nghiệp năng lượng	700
XXXXXII	ĐƯỜNG LƯU NHÂN CHỨ (Từ đường Phố Hương qua đảo tròn Gang thép đến công phụ Công ty Gang thép thuộc phường Cam Giá)	
1	Ngã ba Phố Hương đến công sân vận động Gang thép	2.000

2	Từ công sân vận động Gang Thép đến đảo tròn Gang Thép	3.000
3	Từ đảo tròn Gang thép đến Bưu điện Hương Sơn	2.000
4	Từ Bưu điện Hương Sơn đến đường sắt đi kép	1.500
5	Từ đường sắt đi kép đến cầu khu Nam	1.200
6	Từ cầu khu nam đến cổng phụ Gang thép	800
Trục phụ		
1	Từ đảo tròn Gang Thép rẽ sau khách sạn 5 tầng vào xóm Bình dân	
1.1	- Từ trục chính vào 100m	1.000
1.2	- Qua 100m đến 200m	800
2	Rẽ song song đường sắt đi kép (tổ 25) vào 400m	600
3	Đường trục phường Cam Giá	
3.1	- Từ đường Lưu Nhân Trú vào 300m	600
3.2	- Qua 300m tiếp theo đến Nhà máy tấm lợp Aminăng	500
4	Từ đường Lưu Nhân Chú vào trường THCS Hương Sơn	
4.1	- Từ trục chính vào hết đất trường THCS Hương Sơn	700
4.2	- Giáp đất trường THCS Hương Sơn vào 200m	500
4.3	- Rẽ từ đường trường THCS Hương Sơn vào trường tiểu	600

	học Hương Sơn	
4.4	- Các nhánh từ đường vào trường Tiểu học Hương Sơn có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 150m	500
5	Rẽ khu tập thể nhà máy Luyện Gang	
5.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào 200m	700
5.2	- Các nhánh rẽ từ đường vào khu tập thể nhà máy Luyện Gang có đường $\geq 3,5m$ vào 100m	500
6	Đường vào UBND phường Hương Sơn (khu tập thể NM Cốc Hoá)	
6.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào đến cổng UBND phường Hương Sơn	700
6.2	- Các nhánh rẽ vào khu tập thể nhà máy Cốc Hoá có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 150m	600
7	Rẽ vào xóm bình dân (đối diện bưu điện Hương Sơn) vào 200m	600
8	Ngõ chính rẽ khu dân cư Cán 650	
8.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào 300m	1.200
8.2	- Qua 300m đến 500m	1.000
8.3	- Qua 500m đến 700m	800

9	Ngõ 513 gặp đường quy hoạch khu dân cư	1.200
9.1	- Các đường nhánh khác đường rộng $\geq 4,5m$, vào 100m	600
10	Ngõ rẽ vào nhà thi đấu thể thao Gang Thép, vào 150m	2.000
11	Rẽ lên đồi M (Khu dân cư lắp máy điện)	
11.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào 100m	1.000
11.2	- Qua 100m đến 300m có đường rộng $\geq 3,5m$	700
11.3	- Các nhánh khác còn lại trong khu dân cư có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 100m	600
12	Nhánh rẽ đồi F	
12.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào 200m	600
12.2	- Qua 200m đến 600m có đường rộng $\geq 3,5m$	500
13	Rẽ vào tập thể xây lò, vào 200m	700
14	Rẽ theo đường sắt đến cầu Trần Quốc Bình	
14.1	- Từ đường Lưu Nhân Chú vào 200m	500
15	Rẽ từ đường Lưu Nhân Trú đến suối Cốc vào đến mương thoát nước tổ 19 và 22 có đường rộng $\geq 3,5m$, vào 150m	550
XXXXXIII	ĐƯỜNG HƯƠNG SƠN (Nối đường Lưu Nhân Trú đến sông Cầu vào Soi Mít))	

1	Từ đường Lưu Nhân trú vào 200m	1.000
2	Qua 200m đến hết đất Trung tâm Giáo dục lao động xã hội TPTN	700
Trục phụ		
1	Rẽ từ đường Hương Sơn vào khu dân cư đồi F	600
2	Các nhánh rẽ từ trục phụ đường Hương Sơn vào khu dân cư đồi F có đường rộng $\geq 3,5m$ vào 150m	500
XXXXXIV	ĐƯỜNG VÓ NGỰA (Từ Đảo tròn Gang thép đi huyện Phú Bình)	
1	Từ đảo tròn Gang thép đến rẽ công trường PTTH Gang thép	3.500
2	Từ rẽ trường phổ thông trung học Gang Thép đến ngã 3 gặp đường Tân Thành	2.000
4	Từ ngã 3 gặp đường Tân Thành đến hết đất phường Tân Thành	1.500
5	Từ hết đất Phường Tân Thành đến công giáp K27	1.200
6	Từ công giáp K27 hết đất Thành phố Thái Nguyên	1.000
Trục phụ		
1	Rẽ trường cấp 3 Gang thép: Từ đường Vó Ngựa vào	1.000

	100m	
2	Rẽ vào khu tập thể 2 tầng bệnh viện Gang Thép cũ	
2.1	- Từ đường Vó Ngựa vào 100m	1.200
2.2	- Qua 100m đến hết đường bê tông $\geq 3m$	1.000
2.3	- Các đường khác trong khu dân cư có đường $\geq 3m$, vào	700
	150m	
3	Rẽ vào khu B Trung tâm giáo dục lao động xã hội TP	
3.1	- Từ đường Vó Ngựa vào 100m	1.200
3.2	- Qua 100m đến 250m đường bê tông $\geq 3m$	1.000
4	Các nhánh rẽ từ đường Vó Ngựa vào 100m có đường bê tông rộng $\geq 2,5m$	700
XXXXXV	ĐƯỜNG TÂN THÀNH Nối đường 30/4 với đường Vó Ngựa (Ngã 3 Tân Thành)	
1	Từ đường 30/4 gặp đường sắt Hà Thái	1.500
2	Từ đường sắt Hà Thái đến công trường THCS Tân Thành	1.000
3	Từ trường Trung học cơ sở Tân Thành đến cách đường Vó Ngựa 150m (ngã 3 rẽ tổ 9,10)	700

4	Từ cách đường Vó ngựa 150m đến gặp đường Vó ngựa	800
XXXXXVI	ĐƯỜNG LƯƠNG SƠN	
	Từ đường Vó Ngựa qua UBND xã Lương Sơn gặp đ- ường 30/4	
1	Từ đường Vó Ngựa vào 100m	600
2	Qua 100m đến cống kênh	700
3	Từ cống kênh đến ngã 3 rẽ cống Trường Cao đẳng Luyện kim	1.000
4	Từ ngã 3 rẽ cống trường cao đẳng luyện kim đến gặp đường 30-4	1.000
	Trục phụ	
1	Từ ngã 3 rẽ cống Trường Cao đẳng Luyện kim đến cống trường Cao đẳng luyện kim	1.200
3	Từ Trường CĐ Luyện kim đến cống trường Quân chính	700

*** Trường hợp các vị trí đất ở đô thị thành phố Thái Nguyên chưa được kê trên, và không áp dụng được theo phần B: hướng dẫn áp dụng bảng giá các loại đất, thì giá đất được áp dụng theo bảng sau:**

Đơn vị tính: nghìn đồng/m²

Vị trí	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
4A	1000	700	500

4B	800	600	400
4C	600	500	300

Nhóm 1: Gồm các phường Hoàng Văn Thụ, Phan Đình Phùng, Trưng Vương, Đồng Quang, Quang Trung

Nhóm 2: Gồm các phường Gia Sàng, Túc Duyên, Tân Thịnh, Thịnh Đán

Nhóm 3: Gồm các phường còn lại

- Vị trí 4A:

- + Ở sau vị trí 4, có đường rộng lớn hơn hoặc bằng 3,5m
- + Nhánh của vị trí 3, có đường rộng lớn hơn hoặc bằng 3,5m
- + Nhánh của vị trí 2, vào không quá 100m, có đường rộng từ 2m đến 3,5m.

+ Vị trí đất không liền kề vị trí 1 của đường phố đã có tên trong bảng giá vào không quá 100m, có mặt đường từ 2,0m đến nhỏ hơn 3,5m.

- Vị trí 4B:

- + Nhánh của vị trí 4A, có đường rộng từ 3,5 trở lên
- + Nhánh của vị trí 3, có đường rộng từ 2m đến 3,5m
- + Nhánh của vị trí 2, vào không quá 100m có mặt đường rộng từ 1,5m đến 2m

- Vị trí 4C:

Là vị trí không đủ điều kiện như trên